

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Văn Tám.

Ông Đặng Văn Trị.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 09 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 08 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: C), sinh ngày 05/01/2004 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái N, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; về nhân thân: Ngày 09/09/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày **29/04/2022** cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Đức Anh T2, sinh năm 2003 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung K, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Lệ H, sinh năm 1975; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày **25/12/2021** cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đào Thanh K1, sinh năm 2001 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Tân D, sinh năm 1971 (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1968; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày **25/12/2021** cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bùi Duy N, sinh năm 2003 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khối 4, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy N, sinh năm 1978 và bà Trần Thị N, sinh năm 1979; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày **28/12/2021** cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thanh T1:* Vợ chồng ông Nguyễn Thái N, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966 (có mặt).

Trú tại: thôn H, xã Bình T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T1:* Ông Nguyễn Ngọc Quốc L – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người bị hại:* Đặng Xuân K2, sinh năm 2003 (có mặt);

Trú tại: thôn 1, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NLQ1, sinh năm 2007 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Đồng trú tại: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. NLQ2, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Trú tại: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

3. NLQ3, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Trú tại: thôn 1, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1973 (vắng mặt);

2. NLC2, sinh năm 1993 (vắng mặt);

3. NLC3, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Đồng trú tại: khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

4. NLC4, sinh năm 2003 (vắng mặt);

5. NLC5, sinh năm 2003 (vắng mặt);

6. NLC6, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Đồng trú tại: thôn Lai Nghi, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

7. NLC7, sinh năm 2002 (vắng mặt);

8. NLC8, sinh năm 2001 (có mặt);

Đồng trú tại: thôn P, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

9. NLC9, sinh năm 1968 (có mặt);

Trú tại: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

10. NLC10, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Trú tại: thôn H, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

11. NLC11, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Trú tại: thôn 2, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều, tối ngày 22/10/2021, Đào Thanh K1 – sn 2001, Nguyễn Thanh T1 – sinh ngày 05/01/2004 cùng ở xã B– huyện Tây Sơn, Lê Đức Anh T2 - sinh ngày 15/3/2003 ở thôn T– xã T– huyện Tây Sơn, NLC7 - sn 2002 và NLC8 - sn 2001 cùng ở thôn P – xã T– huyện Tây Sơn đến nhậu tại quán Lầu 04 ở Khối P– thị trấn P– huyện Tây Sơn. Quá trình nhậu, T1 kể lại cho cả nhóm nghe sự việc vào ngày 13/10/2021 T1 bị Đặng Xuân K2 – sn 2003 ở xã B– huyện Tây Sơn chặn đánh. Đến khoảng 21h00 cùng ngày, K1 gọi điện thoại rủ thêm NQL1 - sinh ngày 08/11/2007 ở cùng địa phương đến nhậu. Khi đang nhậu, NLC8 và NLC7 về trước nên T1 về. Trên đường về đi ngang qua quán nhậu Thiện Nhân thuộc Khối P – thị trấn Phú Phong – huyện Tây Sơn, T1 thấy K2 đang nhậu cùng bạn tại đó nên nảy sinh ý định đánh K2.

Trong khi T1 chờ NLC8 và NLC7 về, Bùi Duy N - sinh ngày 12/6/2003 ở Khối 4 – thị trấn P– huyện Tây Sơn, đang đi chơi thì thấy NLQ1, K1 và T2 đang nhậu tại quán Lầu 04, do quen biết nên N vào nhậu chung. Cả nhóm ngồi một lúc nhưng không thấy T1 quay lại, K1 nghi ngờ T1 đi đánh nhau nên nói N và NLQ1 đi lấy hung khí chuẩn bị để giúp T1 đánh nhau. NLQ1 điều khiển xe mô tô BKS 77H1-515.60 chở N đi đến công viên gần ngân hàng Agribank Tây Sơn thuộc Khối 4 – thị trấn P – huyện Tây Sơn lấy một con dao tự chế có đặc điểm dài 56cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 21cm, đường kính 03cm, hai đầu bọc kim loại bên ngoài, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi nơi rộng nhất là 06cm và đến công viên đối diện Trung tâm y tế huyện Tây Sơn thuộc Khối 3 – thị trấn P– huyện Tây Sơn, lấy thêm 02 con dao tự chế có đặc điểm: 01 con dao dài khoảng 1,5m, cán bằng kim loại dài khoảng 0,8m hình trụ tròn, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 0,7m, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi rộng khoảng 05cm; 01 con dao dài khoảng 0,9m, cán bằng gỗ dài khoảng 0,3m hình trụ tròn, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 0,6m, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi rộng khoảng 07cm, đều do N cất giấu từ trước. NLQ1 chở N mang 03 con dao trên đến đường đất cách quán Lầu 04 khoảng 100m về hướng nam cất giấu rồi quay lại nhậu cùng K1 và T2. Cả nhóm chờ lâu không thấy T1 quay lại nên đến lấy 03 con dao cất giấu trước đó mang về phòng ở của K1 tại khách sạn Hiếu Ngọc ở Khối 5 – thị trấn P– huyện Tây Sơn.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 gọi điện thoại cho K1 thì biết cả nhóm đã về khách sạn Hiếu Ngọc nên điều khiển xe mô tô BKS 77H1 – 485.20 đến khách sạn

Hiếu Ngọc. Tại đây, T1 rủ K1, T2, N và NLQ1 đi đánh K2, tất cả đồng ý. Khi đi, T1, T2 và N mỗi người cầm 01 con dao. Khi đến quán Thiện Nhân, T1 cầm dao tự chế chạy đến để đánh K2. K2 thấy vậy bỏ chạy sang quán nhậu Cô Giàu cạnh phía nam quán Thiện Nhân, T1 tiếp tục cầm dao đuổi theo. K2 chạy lại vị trí một bàn nhậu quán Cô Giàu thì T1 chạy theo dùng dao chém một cái về hướng K2 nhưng không trúng. K2 tiếp tục chạy về phía nam quán Cô Giàu thì thấy T2 cầm dao đứng sẵn tại đó nên quay lại. T2 đứng phía sau, cách K2 khoảng 01m, tay phải cầm dao tự chế chém một cái trúng vào vùng hông trái của K2 gây thương tích. K2 tiếp tục bỏ chạy về hướng quán Thiện Nhân thì bị NLQ1 cầm vỏ chai bia Quy Nhơn nhặt trong quán chặn lại nên K2 chạy vào phòng bếp quán Cô Giàu. K2 chạy về phía nam phòng bếp thì không còn đường chạy nữa nên đứng lại. Lúc này, T1 chạy đến đứng đối diện, hai tay cầm dao tự chế giơ lên cao chém liên tiếp 04 cái từ trên xuống dưới, trúng tay trái, chân trái K2 gây thương tích. Sau đó, bạn của K2 là NLC4 - 2004 ở Thôn 1 - Bình Nghi - Tây Sơn chạy vào can ngăn nên cả nhóm bỏ về.

Hậu quả: K2 bị thương tích ở tay trái, hông trái và chân trái, được đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 28/10/2021 thì xuất viện.

Tại kết luận giám định số 287/2021/PY-TgT ngày 16/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Xuân K2 do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Cơ chế hình thành thương tích: Khả năng do vật sắc tác động trực tiếp.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao tự chế có đặc điểm dài 56cm, có cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 21cm đường kính 03cm, hai đầu bọc kim loại bên ngoài, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi nơi rộng nhất là 06cm mà T1 và đồng bọn sử dụng gây thương tích cho K2.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen. BKS 77H1 – 485.20, số khung: MH1KF4124LK094997, số máy: KF41E2100369, do bị cáo Đào Thanh K1 đứng tên chủ sở hữu trong giấy đăng ký xe.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT – VKSTS ngày 10/06/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào

Thanh K1 và Bùi Duy N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1 và Bùi Duy N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày **29/04/2022**.

+ Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo:

Lê Đức Anh T2 từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày **25/12/2021**.

Đào Thanh K1 từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày **25/12/2021**.

Bùi Duy N từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày **28/12/2021**.

- Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Thanh K1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen, biển số 77H1-485.20 (không kiểm tra chất lượng bên trong), vì xe này do mẹ bị cáo K1 là bà NLC9 bỏ tiền ra mua để bị cáo sử dụng chung cho gia đình.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/06/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

**Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 trình bày: Thống nhất như tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh**

**T1. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn nhiều hạn chế nên xử phạt bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù.**

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ với Đặng Xuân K2 nên khoảng 22 giờ ngày 22/10/2021, Nguyễn Thanh T1 thấy K2 nhậu cùng một số người bạn tại quán Thiện Nhân ở Khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn nên đã rủ Đào Thanh K1, NLQ1, Lê Đức Anh T2 và Bùi Duy N đến quán Thiện Nhân để đánh K2, tất cả đồng ý. Sau đó, T1, T2, N mỗi người cầm 01 con dao tự chế, NLQ1 cầm vỏ chai bia để đánh K2. Bị cáo T2 đã chém một cái trúng vào vùng hông trái của K2 gây thương tích. Bị cáo T1 đã chém liên tiếp 04 cái từ trên xuống dưới, trúng tay trái, chân trái K2 gây thương tích. Anh K2 bị thương tích với tỷ lệ thương tật 17%. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, các bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh K2. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

với 02 tình tiết định khung là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” được quy định tại các điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên đã phạm vào quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện tính chất côn đồ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Nguyễn Thanh T1 là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo đi đánh nhau và trực tiếp sử dụng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào người anh Đặng Xuân K2; tỷ lệ thương tích của anh K2 chủ yếu do bị cáo gây ra. Do vậy, mức hình phạt đối với bị cáo T1 cao hơn bị cáo còn lại.

- Bị cáo Lê Đức Anh T2 khi biết T1 rủ đi đánh nhau thì đồng ý và đã cầm dao tự chế chém anh Đặng Xuân K2 01 cái gây thương tích nên hình phạt bị cáo T2 thấp hơn bị cáo T1.

- Các bị cáo Đào Thanh K1, Bùi Duy N khi biết bị cáo T1 đi đánh nhau thì đồng ý đi cùng, có vai trò giúp sức. Bị cáo N cung cấp hung khí. Bị cáo K1 sử dụng xe mô tô chở các bị cáo đi đánh nhau nên hình phạt các bị cáo K1, N tương xứng hành vi của từng bị cáo tham gia.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Về nhân thân:



Bị cáo Nguyễn Thanh T1 nhân thân xấu, ngày 09/09/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N có nhân thân tốt.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại Đặng Xuân K2 với số tiền là 58.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo Nguyễn Thanh T1 dưới 18 tuổi nên áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm nên cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao tự chế dài 56cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 21cm, đường kính 03cm, hai đầu bọc kim loại bên ngoài; lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi nơi rộng nhất là 06cm. Đây là vật chứng vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen, biển số 77H1-485.20, số máy: KF41E2100369, số khung: MH1KF4124LK094997, đã qua sử dụng của Đào Thanh K1 (không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản do mẹ bị cáo K1 bỏ tiền mua để sử dụng chung cho gia đình nên trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/06/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với NLQ1 có hành vi cùng đồng bọn đánh anh Đặng Xuân K2 gây thương tích nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi Thiện chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự nên không xử lý hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/04/2022.

2.2 Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Đức Anh T2 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Đào Thanh K1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Bùi Duy N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

4. Về xử lý lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.  
Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế dài 56cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 21cm, đường kính 03cm, hai đầu bọc kim loại bên ngoài; lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, mũi nhọn, một bên lưỡi sắc bén, bản lưỡi nơi rộng nhất là 06cm.

- Trả lại tài sản: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen, biển số 77H1-485.20, số máy: KF41E2100369, số khung: MH1KF4124LK094997, đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong) cho bị cáo Đào Thanh K1.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/06/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

#### 5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Lê Đức Anh T2, Đào Thanh K1, Bùi Duy N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

#### 6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương Thảo**

